

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THIỆU TRUNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v báo cáo báo cáo kết quả
Tổng kiểm kê tài sản công trên
địa bàn xã tại thời điểm 0 giờ
ngày 01/01/2026.

Thiệu Trung, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 7046/UBND-KTTC ngày 21/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc rà soát, chuẩn hóa số liệu và báo cáo kết quả Tổng kiểm kê thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2026;

Sau khi rà soát, chuẩn hóa số liệu, Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung báo cáo kết quả Tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn xã tại thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2026 như sau:

I. VIỆC TRIỂN KHAI TỔNG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Thực hiện Quyết định số 3954/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư; quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2026, Ủy ban nhân dân xã đã nghiêm túc triển khai các nội dung đảm bảo đúng thời gian theo quy định, cụ thể như sau:

Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê tài sản công: UBND xã đã ban hành Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

Ban hành Kế hoạch kiểm kê: Xây dựng và ban hành Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 23/12/2025 tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn xã, xác định rõ phạm vi, đối tượng kiểm kê, thời gian thực hiện và tiến độ báo cáo theo quy định.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn: Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức; đồng thời tổ chức triển khai, hướng dẫn lại cho các bộ phận chuyên môn, đơn vị trực thuộc về quy trình, biểu mẫu và phương pháp kiểm kê.

Công tác đôn đốc, kiểm tra: Thường xuyên giao ban đôn đốc các bộ phận, đơn vị thực hiện kiểm kê theo đúng tiến độ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Tổ chức thực hiện kiểm kê: Các bộ phận, đơn vị trực thuộc đã tiến hành rà soát, chuẩn hóa số liệu kiểm kê đầy đủ tài sản công hiện có, đối chiếu với sổ sách kế toán, đảm bảo số liệu chính xác, trung thực.

Tổng hợp, báo cáo: UBND xã đã hoàn thành việc tổng hợp số liệu kiểm kê, lập báo cáo gửi cơ quan cấp trên đúng quy định.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỔNG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ, TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ

Trên địa bàn xã có 20 đơn vị thuộc đối tượng thực hiện kiểm kê, bao gồm: Văn phòng Đảng ủy xã; UBND xã (Văn phòng HĐND&UBND, Phòng kinh tế, Phòng Văn hóa); Ủy ban MTTQ xã; Các đơn vị sự nghiệp (Trung tâm cung ứng dịch vụ công, trường học).

Kết quả kiểm kê tài sản công năm 2025 (Tổng hợp theo số liệu từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công) như sau:

* Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

+ Tổng số tài sản: 472 tài sản

+ Tổng nguyên giá: 714.646.703.113 đồng

+ Giá trị còn lại: 607.761.746.976 đồng

Trong đó phân loại theo loại hình đơn vị

1. Tổng hợp tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

+ Số lượng tài sản: 335 tài sản

+ Nguyên giá: 519.805.064.003 đồng

+ Giá trị còn lại: 451.037.130.652 đồng.

- Cơ quan Nhà nước:

+ Số lượng tài sản: 71 tài sản

+ Nguyên giá: 231.919.196.000 đồng

+ Giá trị còn lại: 219.789.038.126 đồng

- Đơn vị sự nghiệp công lập:

+ Số lượng tài sản: 235 tài sản

+ Nguyên giá: 255.157.548.229 đồng

+ Giá trị còn lại: 201.797.251.227 đồng

- Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam:

+ Số lượng tài sản: 18 tài sản

+ Nguyên giá: 14.403.722.774 đồng

+ Giá trị còn lại: 13.429.093.899 đồng

- Tổ chức chính trị-xã hội:

+ Số lượng tài sản: 11 tài sản

+ Nguyên giá: 18.324.597.000 đồng

+ Giá trị còn lại: 16.021.747.400 đồng.

(Kèm theo mẫu tổng hợp báo cáo 01b, 01c)

2. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý

- + Số lượng tài sản: 17 tài sản
- + Nguyên giá: 44.643.623.110 đồng
- + Giá trị còn lại: 39.568.977.357 đồng.

(Kèm theo mẫu tổng hợp báo cáo 02b, 02c)

3. Tổng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Nhà nước đầu tư, quản lý

- + Số lượng tài sản: 12 tài sản
- + Nguyên giá: 11.751.208.000 đồng
- + Giá trị còn lại: 6.222.120.500 đồng.

(Kèm theo mẫu tổng hợp báo cáo 09b, 09c)

4. Tổng Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý

- + Số lượng tài sản: 05 tài sản
- + Nguyên giá: 7.902.500.000 đồng
- + Giá trị còn lại: 7.109.500.000 đồng.

(Kèm theo mẫu tổng hợp báo cáo 10b, 10c)

5. Tổng tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao, làng văn hóa

- + Số lượng tài sản: 103 tài sản
- + Nguyên giá: 130.544.308.000 đồng
- + Giá trị còn lại: 103.824.018.467 đồng.

(Kèm theo mẫu tổng hợp báo cáo 18b, 18c)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG THÔNG QUA VIỆC THỰC HIỆN TỔNG KIỂM KÊ

1. Kết quả đã đạt được

Phần lớn các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công đều sử dụng đúng mục đích, đúng công năng và đã thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng tài sản công theo các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Việc mua sắm tài sản công được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Việc xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và thực hiện công khai tài sản công đã góp phần không nhỏ trong việc sử dụng tài sản công được hiệu quả, tiết kiệm, tránh gây lãng phí, thất thoát tài sản.

Việc rà soát, thống kê, cập nhật thông tin tài sản công được thực hiện tương đối đầy đủ, chính xác, phản ánh đúng hiện trạng tài sản tại thời điểm kiểm kê.

Hệ thống hồ sơ, sổ sách quản lý tài sản từng bước được hoàn thiện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.

Ý thức trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong quản lý, sử dụng tài sản công được nâng lên.

Việc ứng dụng phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công đã hỗ trợ tổng hợp số liệu nhanh chóng, thuận tiện cho công tác báo cáo, theo dõi và quản lý.

2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Một số đơn vị còn lúng túng trong việc phân loại, xác định giá trị tài sản, đặc biệt là tài sản đã sử dụng lâu năm, thiếu hồ sơ nguồn gốc; ghi tăng tài sản khi sửa chữa tài sản không làm thay đổi công năng.

Nguyên nhân chủ yếu: do công tác quản lý tài sản qua các thời kỳ chưa chặt chẽ; hồ sơ lưu trữ chưa đầy đủ; năng lực, kinh nghiệm của cán bộ phụ trách còn hạn chế.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về cơ chế, chính sách

Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công theo hướng đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tiễn.

Tăng cường các quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối, chia sẻ dữ liệu tài sản công giữa các cấp, các ngành nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

2. Về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản

Đề nghị rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công cho phù hợp với điều kiện thực tế tại cấp cơ sở, bảo đảm tính khả thi và thống nhất trong triển khai thực hiện.

Gắn việc xây dựng tiêu chuẩn, định mức với yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

3. Về xây dựng cơ sở dữ liệu

Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo hướng đồng bộ, thống nhất, kết nối liên thông giữa các cấp, các ngành, bảo đảm cập nhật đầy đủ, kịp thời và chính xác thông tin tài sản.

Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức trong việc sử dụng phần mềm và quản lý cơ sở dữ liệu tài sản công.

4. Về công tác tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài sản công, gắn với việc cập nhật và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu tài sản công.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý tài sản công.

Trên đây là báo cáo tổng kiểm kê tài sản công và đánh giá công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn, Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung báo cáo sở Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Các PCT UBND xã (để b/c);
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Trịnh Đình Tùng